

GIÁ BÁN	
ĐỒNG-PRÁP	NGOẠI-QUỐC
Một năm 1500	250
Sáu tháng 800	125
Ba tháng 400	60

Mua báo phải trả tiền trước.
Thư và mandat gửi cho M. TRẦN-DINH-PHIÊN. - Ai đang quảng cáo, việc riêng, xin thương nghị trước.

TIẾNG-DÂN

La Voix du Peuple 民 每 tuần xuất bản ba kỳ: thứ BA, thứ NĂM và thứ BẢY

Muốn biết sau nên trông gương trước.

CÁI GƯƠNG CHIÊM THÀNH

Cảm tưởng đối với lễ khánh thành nhà tàng cổ Chăm ở Tourane

Người Việt-Nam ta là một dân-tộc an-thường thủ-cổ, thuở nay ít hay ra ngoài cổng làng, có chăng chỉ biết có nước Tàu nước Xiêm ở bên cạnh là nước hơn mình. Từ phục-thuộc dưới quyền thuộc-địa nước Pháp, đã có nhiều người ra xứ ngoài, song đi tới những xứ văn-minh đô-hội, nào lần đài thành phố rực-rỡ, nào đường sắt tàu thủy ngồn-ngang, nào giầy da, quần áo bay lộng lẫy... cái cảnh ngộ vàng hoa, làm cho chúng ta ngỡ ngàng, quên hẳn mình là người nước nào.

Bởi thế nên ít ai nghĩ đến cái cảnh nước bên giống yếu là thế nào, mà có đem chuyện mọi đồ châu Mỹ, mọi đồ châu Phi ra bàn nói, thì phần đông cho là việc ở ngoài trời, không thiết chi đến mình. Vậy nói chuyện cần thiết có quan hệ trên lịch sử, đất nước và nói giống, không có cái gương nào đáng soi hơn là cái gương Chiêm-Thành, vậy nhân lễ khánh-thành nhà tàng-cổ Chăm, không sao ngăn được mỗi ngẫm ngui.

Một giải non sông hoa gấm từ Quảng-bình trở vào Nam đến Bình-thuận, một dân-tộc lập thành đoàn-thể quốc-gia, sản xuất những tay anh hùng, từ đời Lê Trần ta về trước thường bị họ xâm lấn làm rầy ở biên giới, chỉ xem những cách kiến-trúc như các ngôi tháp cùng nghệ thuật khắc như các đồ đá, tượng đá, dù thấy văn-hóa, công-nghệ và mỹ-thuật họ, nào có phải là dân-tộc hèn dẫu, rõ là một dân-tộc có nền văn-minh bản hời.

Nhưng theo luật thiên-diên, tất là trong dân-tộc họ có những điều không thích với hoàn-cảnh, không biết cải-lương, thành ra vào cái hầm đào-thải mà dân-tộc Việt-Nam ta mới chinh-phục họ mà đem lãnh cả đất nước này. Trong trường-hợp hai dân-tộc tiếp-xúc nhau mà có cuộc hơn được kém thua này, sự xung-đột nhau có nhiều cơ, mà theo lời quan Toàn-quyền Robin đọc tại ngày khánh-thành, thì cuộc hơn thua trong 2 dân-tộc Nam-Chăm là cái văn-minh Trung-hoa mà người Nam ta đã hấp-thụ được, đánh đổ cái văn-minh cổ (văn-minh Ấn-độ) của dân-tộc Chiêm-Thành... Đó là cái cơ gốc vậy.

Chiêm-Thành là một dân-tộc có nền văn-minh cổ, vì không chống lại văn-minh mới mà bị tiêu-diệt. Tháp cao thành chắc

trải bao nhiêu thế-kỷ mới tạo thành, nay chỉ lưa những dấu-tích người đã tượng-vai, cùng cho người sau chúng làm đồ cổ-nguyên, chúng ta trông thấy, tự-nhiên sanh ra 2 mối cảm-tưởng:

1) Một dân-tộc có nghệ-thuật kiến-trúc điêu-khắc như Chiêm-Thành, là một dân-tộc không phải dã-man, lại có sức mạnh hùng-cử giải đất này đã mấy trăm đời. Sau bị dân-tộc Việt-Nam ta chinh-phục, nên tiêu-tán và đồng-hóa theo ta; cái sức thực-dân của ông bà ta mạnh mẽ thế nào, mà cái công Hán-học của tiên-nhân ta, không phải vô-dụng như những người thấy gần nghe ít đã tưởng.

2) Ngày trước ta học văn-hóa Trung-hoa mà nuốt được Chiêm-Thành. Ngày nay văn-hóa Trung-hoa đã bị một thứ văn-hóa mạnh mẽ hơn chinh-phục, tức là văn-hóa Âu-Tây, nếu chúng ta không lo Âu-hóa đầu lên, rồi gót theo người Âu-Tây, thì cái dấu xe Chiêm-Thành kieu, tưởng không ngả nào đi tránh được.

Nhân mỗi cảm-xúc ấy, ký-giả xin nói rằng: Văn-hóa Trung-hoa nay đã bị văn-hóa Âu-Tây chinh-phục, chúng ta nên học văn-hóa Âu-Tây, nếu chúng ta biết trông gương Chiêm-Thành; đừng để người sau lại bằng-diệu non sông xứ này, sánh chúng ta với dân-tộc Chiêm-Thành mà còn có câu chế:

Cách kiến-trúc và nghệ-diêu-khắc của người Chăm hơn người Việt-Nam, vì người Việt-Nam không có cái gì đáng gọi là công-trình vĩ-dại, trừ ra kinh-thành Huế, và mấy ngôi làng.

Ngu-Son

CHUYỆN ĐỜI

Thề với thần

Thế nằm trên có chuyện chửi nọ với người khác nọ kiện nhau rồi nín qua đêm ra miếu thờ. Kể đó có mấy làng nọ ruộng lúa, quan cũng bảo làng ra đình... thì. Một ngày người vấp nọ ông Lê Khắc Thiệu, cũng chủ nọ bà Trần Thị Tươi. sau khi kiện nhau ở tòa, rồi cũng làm lễ phết thờ tại đền Mịch mà (đền chạ ở Bắc kỳ). Xem thử đủ thấy người minh, còn chuyện sự thế mà quan trên cũng thuận theo thói lệ của cha ông rồi thì ấy.

Chuyện đời này xưa lắm. Nguyên người sống trên đời, gặp những việc hợp pháp xảy ra mà tự mình không rõ nguyên nhân bởi đâu, thì gẫm thì rằng ở trong có đấng thiêng liêng chủ trương làm việc hợp pháp, ấy là gọi là thần. Vì thế nên có cái quan niệm tín ngưỡng, vì tín ngưỡng nên trong cuộc sống, người với người không dám tin nhau thì mới gọi là thần đạo, thần lực là học thiêng liêng có quyền lực và thường đã làm hợp pháp cho người. Nên ngoài sự cầu nguyện cúng lễ ra lại có chuyện thề.

Chuyện thề có hai ý nghĩa:

- 1) là đối với thần mà nhờ thần giữ lời hứa và tương lai như: (thề từ nay chúng tôi không đánh nhau ruộng lúa nữa. Nếu ai vi phạm thì thần giết chết...)
- 2) là đối với thần mà nhờ thần chứng giám về việc trước, như: Tôi không trả số tiền lãi vay hay tôi không nhận số tiền trả ấy mà nói có, thì thần làm thế này thế nọ...

Đó là việc có nhậm lời có nhậm hay việc trong làng xóm, đến việc lớn như quốc tế bang giao, riêng về đời sống của nước Tàu, chạp chạp là chuyện thần, mà đại ý của thần nói cho chúng tôi nói về lời hứa, nên làm sai thì thần giáng họa... Mối tâm lý, đó, thì, là của (thần-giáng-hạ) cho ai nói không thiệt, không giữ lời, hứa chớ chẳng có ý nghĩa gì khác.

Về đời thần quyền còn thịnh hành, thì sự (thề) có thể có chất hiện tại, vì thời mà tin. Song là, trên đời cái gì không có bằng chứng chắc chắn không dùng được làm căn cứ. Nếu như chuyện thề kia mà ai giữ lời hứa được phúc, ai làm sai lời hứa bị họa thì công hiệu sự thề hay (thề) tốt hay! Khi có ai thề thề qua mà đời nay đã làm sai, có kẻ trong làng xóm khinh bỉ thì căn cứ vào chuyện thề. Chính người đồng thời trước thề đã đem cái gian dối ở trong. Thành ra sự thề vô ý thức.

Không đời nào thề, kể trong 2 người một người chửi nọ với một người vấp nọ, một bên nói có trả, một bên nói không nhận. Trong 2 người ấy thế nào cũng có một người nói thiệt, một người nói gian. Vậy mà đứng trên thần minh, cái cơ quan giả dối ra đó, bên nào cũng bằng hai đồng ngang nhau sự thiệt và phần minh. Nếu như có vị thần ở trên, thì ngài cũng cười thầm và thương hại cho con giả dối oan kia. Vì ngài là thần mà chỉ bằng theo lời thề của hai bên thì bên nào cũng phải cả!

Đời khoa học này mà ở xã ta còn có chuyện như thế, xứng cái tên là dân thất cận nãi! Chương-Mai

Quanh cuộc A Ý chiến tranh Mòn văn kiện bí mật của nước Anh tiết lộ ra ngoài

Trên đời cạnh tranh này, về việc binh sự cũng ngoại giao, người ta giữ bí mật hết sức, mà nhiều khi có cái tiết lộ ra ngoài một cách không ngờ, xin thuật một chuyện đương đại đó:

Lúc A Ý mới có chiến xung đột (chưa đánh nhau), mùa xuân năm ngoái, thì quan thực dân bộ của Anh là Mạc-phỉ-tước-si, lãnh mạng đi nghiên cứu những nguyên lợi nước Anh ở đất A. Có chuyện thiệt hại về ảnh hưởng của chính sách Ý đối A hiện nay thế nào. Mạc-phỉ-tước-si đi thảo bản báo cáo, trong ấy đối với vấn đề nước A, nghiên cứu cả yếu điểm các phương diện, toàn bản có 12000 chữ, ngoài bla có nêu chữ: « Văn kiện bí mật » dưới lại phụ thêm: « Các số hữ của chính phủ Anh », bản báo cáo này chỉ cho viên nội các, các quân đầu bộ có quan hệ cùng công sự Anh và Ph. về quan thuộc địa Anh ở Phi-châu có công hiến ý kiến về cuộc nghiên cứu nói trên, đều được lãnh một phó bản (copie), ngoài ra không ai được thấy biết cả.

Vậy mà gần đây một tờ báo Ý trích đăng những đại đoạn yếu điểm trong bản báo cáo ấy. Các nhân viên Anh trông thấy lấy làm kinh ngạc, nổi lên một tiếng không khí nào nhiệt:

Ngày 20-2-38 quan viên chính phủ mở cuộc điều tra xem sự tiết lộ văn kiện bí mật ấy là tại đâu; họ nghĩ việc thất văn một cách bằng bái, Thủ tướng Anh trả lời rằng ông ta vì bận việc chưa xem báo nên hiện nay chưa trả lời được.

Theo kết quả cuộc điều tra ngoài quan giới thì sự tiết lộ ấy là do Ý dùng phương pháp « bí mật chính đáng » mà lấy được bản báo cáo kia.

Việc để lộ ra, chính phủ Anh định công bố bản báo cáo ấy và nói gương rằng: Bản kỷ làm chứng cho chính phủ Anh để tin chắc rằng chính sách đối A của nước Ý không xâm phạm đến quyền lợi Anh, nên Anh chưa thì hành theo lời trong bản báo cáo ấy...

Câu chuyện có thú mà nhẽ đó chúng ta thấy trên trường quốc tế ngày nay, rằng là lưỡi dao đâm bên tiếng cười, gương sáng nấp sau đám tối!

X. X.

LỄ NAM-GIAO VỚI HỌC THUYẾT HÁN-NHO VÀ TỔNG-NHO

(Tiếp theo số 887)

TRỜI CỦA TỔNG NHO
Thương-Thành nói đến đó, kỳ-lân đứng bên bước ra cái:

Hàn dĩ hồng mà Tống cũng không nhằm gì: Theo thuyết Hán nho « dùng da kỳ lân bị trúng độc tể giao », kỳ lân tới có mang cái kiếp oan; song trời còn hưởng diên tể đó, no say một bữa ngọa nguế. Đến theo thuyết Tống nho chủ tri danh giao, giải nghĩa: « Trời tức là lý », xưa nay các đế vương tể trời chớ có ai tể lý đâu, nên theo lời giải Tống nho thì sau này tể giao là tể lý có phải hay! thực của thượng đế chẳng từ đó mà dứt hẳn đi sao? Không những thế thôi, lại sự thần thiên lời còn lời làm rầy ra nữa.

Sao thiên lời lại làm rầy?

Tâu: Chấn-Hy giải bài « Hữu-thành soạn » trong luận ngữ 主人有憂色必作色: « Kinh cái lễ của chủ nhân, chớ không phải vì bữa ăn từ tể kia. » Bài dưới: « Tể lời tể lý » lại giải: « kinh cơn giận của trời » không phải có hàm cái ý « không phải sợ sấm » hay sao? theo thuyết ấy thì người đời không ai sợ thiên lời nữa, thiên lời có đánh lòng chửi sao?

Thượng đế nghe Thượng Thành tâu thế, ngài cười gằn và bảo:

Nhà người nói cũng phải, song khi vận có thành có suy, chính ta đây cũng không có quyền chủ trương được, thôi hãy mỗi người « mình tâm kiến tánh » thì thì nghiệm xem nghe nó có hiện quả gì không.

Thượng Thành vàng lời, ra truyền với Tống nho. Bỗng chốc, Thượng Thành dẫn mấy bác Tống nho vào yết kiến. Bác thì mào cao áo rộng, tay cầm bực đồ thái cực, bác thì

nhắm mắt chỉ tay vào lòng, tự xưng là « tinh tinh », bác lại cầm hoa đồn trắng, tự xưng là « hoạt bát bát địa » đến sau hết có 4 vị (âm chỉ Chân, Trinh, H. Trương, Chân, 朱.) cũng không một cái thừng lớn trên có đó ngàn nhánh ra lủa đạo, phở rỗng: đó là thừng lủa đạo đấy, (âm chỉ đạo 道 道 道), từ sau Khổng, Mạnh, mỗi đời, không ai không nói thừng lủa đạo này. Đời Đường có anh Hán-Dã, có tư tưởng toàn gánh thừng đạo ấy, song y có qua lại giao du với Hòa-Thượng Thái-Điền là học trò nhà Phái, có thơ y gửi cho Thái-Điền, tang chừng rõ ràng, bị chúng tôi đem thừng đạo của y gánh đó xô đổ toang ra. Hán-Dã còn thế, huống bọn Trịch Khổng Hán nho, dám làm khổ đó với bọn tôi đâu.

Nói chưa dứt lời thì hẳn thấy yêu thần: Xích-phiền-Nô, Bạch-chiến-Cy... xếp cò cuốn gói đi một nước không dám ngó lại. Thượng đế cả mừng, phong bốn vị Tống nho quyền nhiếp chức công tào nơi điện Văn minh...

Ông lão thuật đến đó rồi bảo Thương-Khư:

« Bấy, Hán học ở dĩ không thành hành mà sách ở đền Văn minh không có chữ sớ là vì thế.

Thương-Khư lại hỏi:

« Thế sao các sách đây cũng không có chữ sớ của Tống nho?

« Thiên đế để làm cái gì, để làm làm làm thế này sao? cái gọi Tống nho ở đó, cũng không chắc gì. Hiện họ Lục họ Vương và có nhiều người đi công kích Tống nho kia.

THƯƠNG-KHƯ RA NÚI

Trong lúc Thương nói chuyện, nghe có tiếng chuông. Thương-Thành truyền eh:

Khư-sanh này tự khoe nhà Hán học, lừng miệt các nhà khác, nên trời có ý bắt cho cộp tha. Nay Khư đã biết ăn nên để quấy đó, cho y một chén trà tiên, và dẫn y ra khỏi nơi dễ về nhân gian thuật đến để nghe lại cho người đời cũng hiểu...

Ông lão dẫn Khư-Sanh cùng đi với y, Thương-Khư lại hỏi:

« Theo lời Thương-Thành thì Hán nho không đáng theo, theo lời kỳ-lân thì Tống nho cũng không ra gì, vậy thì ta nên theo ai?

« Nghĩa này thời là lớn, cái gì cũng có lúc thanh lúc suy, thuận thời trôi thì thành vượng (1). Hán học thành một lúc, rồi đến Tống học. Tống học đến đời Minh là thịnh hành, sách « tư thư đại toàn » thông hành khắp trong thiên hạ, họ học được đạo lý, không được sách khác, nghĩ đường tư tưởng. Dương-thăng-Am để có các than phẩm: « học trò đời này đều làm con cháu nhà Tống » tuy vậy không học thời văn, không làm văn nhà Tống, « của Tống nho thì thì không đở, không có đường ra làm quan, thì cái sớ học của mình.

« Vậy thì thượng đế cũng ưa thời văn và bài cổ sao?

« Thượng đế không phải học trò thì, cần gì đến thời văn.

« Sao trong đám khoa giáp thì thời văn kia, cũng có một số bèo liết?

« Vậy thì thượng đế cũng ưa thời văn và bài cổ sao?

« Thượng đế không phải học trò thì, cần gì đến thời văn.

« Sao trong đám khoa giáp thì thời văn kia, cũng có một số bèo liết?

« Vậy thì thượng đế cũng ưa thời văn và bài cổ sao?

(Xem qua trang 4 số 1)

Chung quanh việc Đức xóa bỏ hiệp ước Locarno

Lời tuyên bố kháng khái của ông Flandin, Ngoại trưởng Pháp

Paris 12-3. - Trong cuộc thượng thuyết giữa các nước có ký tên trong hiệp ước Locarno, Đại biểu Anh là y kiến nên điều đình với Đức để giữ hiệp ước Locarno (tức là Anh nhận việc xóa bỏ hiệp ước Locarno là việc không thể bảo lại được: chắc hẳn).

Thủ tướng Flandin nhất định không nghe và yêu cầu: « Nước Đức rất bình nh ngoài khu phi chiến, như nhận lại các điều khoản trong hiệp ước Locarno, bằng không thì sẽ trừng phạt. Nếu không làm theo như thế thì đương có trừng phạt ở sự nước Pháp hiệp ước với các cường quốc. Thêm dự vào các cuộc từ chối sự trị an công cộng đang, giữ nền hòa bình ở Âu châu (nghĩa là ở nước ngoài Quốc Liên và ở một mình hành động theo như thời cuộc bất thuận).

Nếu yêu cầu của Pháp được chấp y thì sẽ phát triển phát Đức và hai phương diện tài chính và kinh tế. Nhiều nước khác sẽ theo Pháp. Người ta cho hay rằng: nhiều nước

khắc mà chính sách ngoại giao cũng dựa theo chủ nghĩa trị an công cộng như Pháp đã bình vạc đầu tiên của Pháp, bị trước ban trị sự Q. L. đã tuyên bố nhất định rồi bị Q. L. nếu xóa hiệp ước sẽ không có công hiệu gì nữa.

Nga cũng phản đối Anh
Londres 12-3. - Về thần Nga sẽ viết có lời để Ngoại giao Anh mà bày tỏ rằng, Nga sẽ viết bởi sự phản đối việc điều đình với Đức trong khi bình đối Đức của chính phủ Anh phi chiến trên bờ sông Rhin.

Anh có một thay đổi thái độ
Paris 12-3. - Báo L'oeuvre viết: « Bình như hôm qua các đại biểu Anh đã trình cho đại biểu Pháp xem một dự án bất rằng: Nếu có thể hiệp ước nhượng bộ nhiều hơn là những điều kiện trong hiệp ước của Hitler hôm trước, đại khái như hiệp ước năm xưa không được phá vỡ thì trong khu phi chiến, trừ lại Q. L. ký một hiệp ước và hạn chế binh khí, thì Pháp có thể chấp thuận thuyết với Đức chăng? Không hoặc Đức rất bình nh ngoài khu phi chiến.

Pháp kháng kháng từ chối
Paris 11-3. - Chính giới cũ chính tin

các báo đăng nói Chính phủ Pháp sẽ nhận sự hạn chế số quân lính Đức đóng trong khu phi chiến, và sự Đức không xây dựng pháo đài ở trong khu kỷ làm phương pháp giải quyết về Đức xóa bỏ hiệp ước Locarno.

Sau buổi hội nghị tại Londres hôm 12 Mars

Londres 11-3. - Sau cuộc hội nghị 4 nước cùng ký hiệp ước Locarno với Đức, có bản tuyên cáo chính thức hiệp ước phân đôi Đức là nước đã làm trái với hòa ước Versailles và hiệp ước Locarno. Đại biểu Pháp Flandin, đại biểu Bỉ Van Zeeland giữ chấp thái độ trước, Anh thì có lời khuyên theo chủ trương của Pháp, ông Grandi đại biểu Ý lên án việc nước Đức đã làm, và tuyên bố rằng Chính phủ Rome sẽ đứng y với các nước.

Anh đã khởi với Đức rất quyết
Londres 12-3. - Trước buổi hội nghị nói trên để Ngoại trưởng Anh Eden theo cách ngoại giao có thể thời với Đại sứ Đức Von Neurath rất quân ra ngoài khu phi chiến, chỉ để một số rất ít tại là tiêu biến thôi, để cho có thể mở cuộc thượng thuyết

(Xem tiếp trang 4 số 1)

VĂN-VĂN

Sáu mươi tuổi tự thọ
Cầu mạo: (nói với họ)

Hỏi ai dắc dặng khối tình?

Đố ai vẽ dặng cái cảnh hoa khôi.

Hoa xem đầu bạc hoa cười,

Chẳng hay đầu bạc kỷ người trông

heo.

Bắt nói: (nói với người trong gương)

Hà sự có như ta bán bạch,

何事故人眼 眼白

Đứng ngoài gương mà hỏi khách

trong gương.

Rằng đời ta cũng bạc như hương,

Công chung bước con đường danh

vời lợi.

Hoa giáp đã quanh vòng trở lại,

Thọ bởi nên mở lịe mừng nhau.

Khi xuất sơn chưa quấy ăn phong hầu,

Khi nhập động cũng xuê màu khăn

trường.

Trường Ưc Mạnh tình say trên ghế

trường.

Nét cần đai mường tượng với mình

đây.

Soi lòng con thảo tới ngay.

THỰC-GIA

THƯƠNG ƯỚC PHÁP NGA

Paris, 13 mars

Quan-báo Pháp ngày 13 mars có đăng đạo sắc lệnh cho tạm thì hành

thương ước Pháp-Nga ký ngày 4 Fvrier, về thuế nhập cảng Pháp

làm vật hóa của Nga, và việc Nga

nhận chỗ hàng hóa Pháp.

(Xem qua trang 4 số 1)

